

CHẠM NỌC

Bài viết “Sĩ Và Sư - Quý Ngài Là Ai?” chạy trên trang Văn Học Cội Nguồn , Việt nam Thời Báo, Bắc Cali, số 3497, Thứ Bảy-Chủ Nhật, 2 tháng 3-2003, cứ yên trí báo chỉ loanh quanh giữa Tung Lũng Hoa Vàng, rộng rãi thì tỏa ra vài thành phố lân cận, hoặc may hơn thì đến cảng Oakland, San Francisco... là cùng. Ai ngờ báo bay cao, bay xa tận đến tận vùng trời thủ đô ánh sáng Paris, lan sang cả nước Đức, nước Nga nữa.

Nhờ nhận được email của một vài độc giả bên đó, mới biết báo chí truyền thông hiện thời nhanh nhạy thật. Một việc xảy ra dù còn con, từ một xó xỉnh nào đó trên quả đất, sớm muộn gì thiên hạ thánh tai sẽ được nghe, không thể nào che giấu.

E-mail của độc giả có nội dung tỏ ý tán đồng bài viết của Tâm Dương, và hứa hẹn sẽ cung cấp thêm những hiện tượng tương tự, không thiếu ở phương trời Âu. Chỉ ngại Tâm Dương già yếu không đủ sức để viết thôi. Chuyện nhiều, nhiều vô kể...

Đọc E-mail cảm thấy vui vui, bài viết có người chịu đọc, như một khích lệ cần thiết cho người viết. Định gửi vài dòng cảm ơn tri kỷ, chưa làm kịp, lại nhận được thêm một email khác, với nội dung trái ngược. Một bên cổ vũ, khuyến khích làm tiếp cho đời bớt rơm rỗng khó coi; một bên lại can đừng viết nữa, bởi cái rơm, cái xấu ở đâu mà chẳng có. “Mua danh ba vạn” lúc nào mà chẳng đắt hàng, còn háo danh, hư danh thì cụ Nguyễn Du đã dạy:

Cao hứng cửu vô hoàng các mộng

Háo danh vị phóng bạch đầu nhân

(Mạn Hứng)

Đầu bạc còn háo danh, nói chi đến lũ đầu xanh. Son trẻ.

Xã hội cộng đồng ta đang hưởng tự do trong môi trường vô chính phủ. Ai muốn xưng vương, xưng bá, xưng danh vị gì chẳng được, có hao hụt đồng xu thuế nào đâu. Đặc biệt về thơ văn thì khỏi luận bàn.

Rồi nhận thêm một lá thư nữa của “nhóm trí thức miền bắc Cali”. Thư không tên người gửi, không có địa chỉ, nhà không số, phố không tên, lênh bênh tối sáng, biểu lộ phản ứng của kẻ bị “Chạm nọc”.

Trở lại chuyện sĩ sư, thơ quốc tế, văn hành tinh, vũ trụ... rõ nét hơn, khỏi phải luận giải dài dòng. Khi sử dụng đến thuật ngữ “quốc tế” như chủ nghĩa quốc tế, công pháp quốc tế, bang giao quốc tế, liên minh quốc tế, văn bút quốc tế, khủng bố quốc tế v.v... đều hình dung được bằng trực giác tâm cơ của thuật ngữ này. Nó hàm chứa ý nghĩa rộng lớn, bao gồm nhiều quốc gia, nhiều dân tộc, nhiều tổ chức, sự liên hệ nhiều mặt của nước này với nhiều nước khác. Như vậy, gọi Hội Thơ Quốc Tế cũng mang nội hàm tính cách tương tự.

Hội thơ quốc tế nhất định phải lớn lao, đồ sộ hơn hội thơ quốc gia, vừa to vừa rộng, khác với những loại vi sinh trùng nên cần gì phải dùng kính hiển vi soi rọi.

Văn Bút Quốc Tế cũng vậy, ra đời quá nửa thế kỷ nay, là nơi tập hợp những hội Văn Bút của từng quốc gia, gia nhập dòng sinh hoạt chung trong tổ chức quốc tế đó. Như vậy những hội viên làm thơ, viết văn trong từng hội không thể nhân danh là người cầm bút quốc tế được. Vội vàng tự khoác cho mình cái mác “quốc tế” sẽ hổ to!

Vậy thì một hội thơ Việt thông thường như trăm ngàn hội thơ hiện hữu tại hải ngoại, căn cứ vào tiêu chuẩn, yếu tố nào để tự phong lên hàng quốc tế? Hay là do những quyền thơ được in ấn, trong đó có thơ Việt, vài bài thơ Tây, vài bài thơ Mỹ (tam ngữ) đủ để dương danh quốc tế; hoặc đương nhiên trở thành quốc tế. Nếu một mai có quý thi sĩ Đan Mạch, Tàu, Công Gô, Nam Phi, El Sanvador cung cấp thơ vào chung một tập thì sẽ phải là “siêu quốc tế”, đồng nghĩa với vũ trụ, hành tinh, có gì là sai?!

Một tập thơ tam ngữ Việt-Mỹ-Pháp thì cứ gọi thơ Việt Mỹ Pháp, chẳng ai thắc mắc, dù chưa đọc nội dung quyền sách, đằng này tự phong “quốc tế” có vẻ ồn ào, lớn lối, không đúng chỗ, chỉ để thiên hạ thị phi. Lá thư cho biết có một số thức giả đề nghị nâng lên thành “Hội Thi Ca Quốc Tế Việt Nam” thì rõ ràng là có tham vọng, đúng với ý đồ của “thức giả”, chứ “thức thiệt” có lẽ tế nhị, khiêm tốn hơn.

Dù gì di nữa, trước luồng dư luận và phẩm bình, nên xem lại, duyệt lại, đánh giá lại thành tích và thực chất của chính hội mình một cách tỉnh táo, có trách nhiệm. Nếu cho rằng “hội ta xứng đáng tầm cỡ quốc

tế thì cứ cố gắng lên. Tiến nhanh tiến mạnh lên, bằng không kẻ khác sẽ tiếm vị.

Jean Paul Sartre, triết gia người Pháp có một câu đáng nhớ: “Con đường văn chương là con đường để dần thân, chứ không phải để tiến thân”. Những người làm thơ, ít nhiều thường nhắc đến Chân Thiện Mỹ. Người làm thơ còn cần một cái Tâm trong sáng, hướng thượng, phục vụ lý tưởng Chân Thiện Mỹ, cần gì phải thứ hạng quốc tế hoặc không quốc tế? Sự phát triển của một hội thơ căn cứ vào thực chất, chứ không hề là danh xưng. Quần chúng, người đọc giữ vai trò phán quyết vô tư nhất. Họ nhìn vào công việc, tác phẩm, khả năng của người có trách nhiệm trong Hội bằng nhãn quan hiện thực, mà không hề tin cậy vào lời lẽ hoa mỹ, huênh hoang, đả bôi, giả tạo...

Căn bệnh chủ quan, tự mãn cũng đã nâng cấp độ tự ái mỗi khi bị “chạm nọc”, tạo nên phản ứng nóng vội, nông nổi, không bình tâm, can đảm nhận diện vấn đề. Chưa chi đã chụp cho người khác “ác ý”. Với một đường binh, cho rằng: “người viết chỉ dùng kính hiển vi đi tìm hạt cát trong mắt người khác mà không dám nhìn thấy cọng rơm trong mắt mình, vì lẽ, khi ông ta xoi mói người khác một cách hồ đồ như vậy, thì chính bản chất tâm địa của ông ta cũng chẳng tốt lành gì...”

Con người phạm tục chẳng ai tự cho mình tốt lành toàn vẹn cả, còn rất nhiều tật xấu, khiếm khuyết, sai lầm. Ngay cả những bậc chân tu đạo hạnh như Hòa Thượng, Thượng tọa, Đại đức, Linh mục, Giám mục, cả thiên sứ cũng còn sai lầm, khuyết điểm phương chi sinh vật hai chân. Chỉ những bào thai trong bụng mẹ, hoặc những xác thân nằm gọn trong quan tài mới thoát khỏi tội lỗi, lỗi lầm. Điều đáng suy gẫm là nhận thức được những khuyết điểm, cố tật để thành khẩn sửa sai, phân biệt rạch ròi lẫn ranh phải trái, tốt xấu, trắng đen.

Con người nặng chủ quan, ngạo cô, vị kỷ không thể tiến bộ, hòa nhập vào dòng sống chung, chưa nói đến tính khoa trương, lờn lợm, kiêu ngạo. Kẻ có tài năng mà ngạo mạn, kiêu căng còn bị người đời chê ghét, huống nữa là kẻ chưa có tài năng. Trong thế giới thơ văn, sinh hoạt văn học nghệ thuật, những phê phán, chỉ trích, nếu có vẫn chuyện bình thường, có khi rất cần thiết. Phê phán chỉ trích không nhằm mục đích bôi đen đối tượng, không nhằm hạ đối thủ, tính chuyện hơn thua mà chỉ nhằm công khai đưa ra những ưu khuyết điểm để cùng nhau soi rọi, thu nạp hoặc loại trừ, học hỏi trao đổi, nếu cần tranh luận để tìm ra những điều hữu ích, những điều chân thiện mà người làm thơ nào cũng ước ao.

Sợ hãi phê bình chỉ có ở những não trạng dày đặc mặc cảm, yếu hèn; và luận điệu “Anh đã tốt lành chưa mà đi phê bình kẻ khác” rõ ràng trái mùa, lạc hậu, cũ rích của giai cấp tiểu nông dưới thời Pháp đô hộ.

Luận điệu của lý toét, xã xệ quanh quẩn sau lũy tre làng, quê kệch, đơn độc đáng thương.

Người yêu thơ, làm thơ ắt hẳn có chút vốn liếng ngôn từ, giữa thời đại văn minh quang đăng, cách cảm, cách nghĩ, cách nói phải khác hơn kẻ bình dân. Cảm phải nhạy, nghĩ phải sâu, và nói lương thiện hơn.

Cay cú, giận dữ, chẳng giải quyết được gì, còn khơi dậy những mầm mống ră mục đáng lẽ phải phân hóa.

Không thể không ghi nhận một điển hình trong trường văn trận bút gần đây. Cũng trên trang Văn Học Nghệ thuật này, hơn một lần Cội Nguồn đã phân tích, phê bình tập “Thơ Việt Hải Ngoại” của tác giả Dương Huệ Anh, trưởng Thi đàn Lạc Việt. Có thể nói lời lẽ phê bình gay gắt, thẳng thắn. Sau một thời gian lảng đong, rà xét lại những ưu khuyết điểm của tác phẩm, thi hữu Dương Huệ Anh chẳng những không hề bày tỏ phiên hòa, trách cứ, mà còn cời mở, tay bắt mặt mừng với người viết. Ông còn bàn bạc, gợi ý những công việc nên làm. Gặp gỡ nơi công cộng, trên đường phố, nơi quán ăn, còn vui vẻ mời mọc, mở một vài lon bia thêm hương vị chuyện trò. Thái độ đó, cái tâm đó, không cảm mến trân quý sao được. Ước mong tấm gương của nhà thơ họ Dương sẽ được phản chiếu, soi sáng cho thế hệ trẻ kế thừa.

Như con chim lạ từ núi cao bay về thung lũng Hoa vàng, ngựa cổ hát chơi, không ngờ tiếng hát chạm đến nhiều người nghe. Dù vậy, chim không hót, người không nói, thiếu hẳn ý nghĩa sống, nên phải hát, tiếp tục hát, dù có người không ứng, không cầu. “Trung ngôn nghịch nhĩ”. Cổ nhân dạy rằng, thà để người ta ghét, còn hơn để người ta thương hại. Mang danh cầm bút (chút đỉnh) mà không có can đảm nhận định xấu tốt, không dám tố cáo cái xấu, cái ác, cái rơm, không dám ca ngợi, xiển dương điều tốt, điều hay, điều thiện; ngược lại dùng cây bút để nâng bi, nâng đĩa, nịnh nọt, vụ lợi thì những cây bút ấy chỉ nguyên vẹn là cây bút kiếng đã ri mòn, phế thải.